

Số: **21** /2018/NQ-HĐND

Bắc Kạn, ngày **10** tháng 12 năm 2018

NGHỊ QUYẾT

Ban hành quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trong nước do ngân sách địa phương đảm bảo

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 10**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Xét Tờ trình số 89/TTr-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức, viên chức trong nước do ngân sách địa phương đảm bảo; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hoá - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trong nước do ngân sách địa phương đảm bảo.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

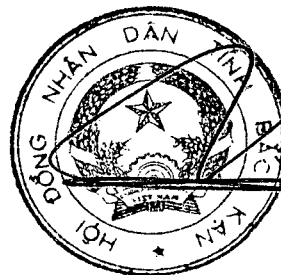
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn khóa IX, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 11 tháng 12 năm 2018, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2019./.

Nơi nhận:

- UBND Quốc hội;
- Chính phủ;
- VPQH, VPCP, VPCTN;
- Ban Công tác đại biểu (UBTVQH);
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- TT Tỉnh uỷ, HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban ngành, đoàn thể tỉnh;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- TT Huyện (thành) uỷ, HĐND, UBND, UBMTTQVN các huyện, thành phố;
- LĐVP; Phòng Tổng hợp;
- Lưu VT, HS.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Du

QUY ĐỊNH

**Mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức,
viên chức trong nước do ngân sách địa phương đảm bảo**
*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2018
của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn)*

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trong nước do ngân sách địa phương đảm bảo.

Trường hợp các đề án/dự án có văn bản hướng dẫn riêng thì thực hiện theo quy định tại các văn bản hướng dẫn của đề án/dự án đó.

2. Đối tượng áp dụng

a) Cán bộ trong các cơ quan nhà nước;

b) Công chức, công chức thực hiện chế độ tập sự trong các cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội ở tỉnh; ở huyện, thành phố (*sau đây gọi là cấp huyện*); công chức xã, phường, thị trấn (*sau đây gọi là cấp xã*); công chức trong bộ máy lãnh đạo, quản lý đơn vị sự nghiệp công lập;

c) Những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn; ở thôn, tổ dân phố, tổ nhân dân, tiểu khu trên địa bàn tỉnh;

d) Viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập.

Dưới đây các đối tượng tại điểm a, b, c Khoản này được gọi chung là cán bộ, công chức; các đối tượng tại điểm d Khoản này gọi chung là viên chức.

Điều 2. Mức chi đào tạo cán bộ, công chức

1. Chi phí dịch vụ đào tạo và các khoản chi phí bắt buộc phải trả cho các cơ sở đào tạo, mức chi theo hoá đơn của cơ sở đào tạo nơi cán bộ, công chức được cử đi đào tạo hoặc theo hợp đồng cụ thể do cấp có thẩm quyền ký kết.

2. Chi hỗ trợ kinh phí mua tài liệu học tập bắt buộc: Theo chứng từ, hóa đơn hợp pháp, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị xem xét quyết định mức chi hỗ trợ.

3. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quyết định mức chi hỗ trợ từ nguồn kinh phí chi thường xuyên và nguồn kinh phí khác của mình đối với các nội dung:

a) Chi hỗ trợ một phần tiền ăn trong thời gian đi học tập trung; chi hỗ trợ chi phí đi lại từ cơ quan đến nơi học tập (*một lượt đi và về; nghỉ lễ; nghỉ tết*); chi thanh

toán tiền thuê chỗ nghỉ cho cán bộ, công chức trong những ngày đi tập trung học tại cơ sở đào tạo (trong trường hợp cơ sở đào tạo và đơn vị tổ chức đào tạo xác nhận không bố trí được chỗ nghỉ). Các khoản chi hỗ trợ trên không vượt quá mức chi theo Nghị quyết số 39/2017/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi công tác phí, chi hội nghị của các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị xã hội, các tổ chức hội, đơn vị lực lượng vũ trang có sử dụng ngân sách tỉnh Bắc Kạn.

b) Chi hỗ trợ các cán bộ, công chức là nữ, là người dân tộc thiểu số được cử đi đào tạo theo các chính sách, chế độ quy định của pháp luật về bình đẳng giới và công tác dân tộc: Thực hiện theo quy định của Nhà nước.

Điều 3. Mức chi bồi dưỡng cán bộ, công chức

1. Chi thù lao giảng viên, báo cáo viên (bao gồm cả thù lao soạn giáo án bài giảng) trên cơ sở thỏa thuận theo hình thức hợp đồng công việc phù hợp với chất lượng, trình độ của giảng viên, báo cáo viên trong phạm vi dự toán được giao (một buổi giảng được tính bằng 4 tiết học).

a) Giảng viên, báo cáo viên là Ủy viên Trung ương Đảng; Bộ trưởng, Bí thư Tỉnh ủy và các chức danh tương đương mức chi tối đa: 2.000.000 đồng/người/buổi.

b) Giảng viên, báo cáo viên là Thứ trưởng, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và các chức danh tương đương; Giáo sư; Chuyên gia cao cấp, Tiến sĩ khoa học mức chi tối đa: 1.600.000 đồng/người/buổi.

c) Giảng viên, báo cáo viên là Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Vụ trưởng và Phó Vụ trưởng thuộc Bộ, Viện trưởng và Phó Viện trưởng thuộc Bộ, Cục trưởng, Phó Cục trưởng và các chức danh tương đương; Phó giáo sư; Tiến sĩ; mức chi tối đa: 1.300.000 đồng/người/buổi.

d) Giảng viên, báo cáo viên là Giám đốc, Phó Giám đốc các Sở, ban, ngành; Bí thư, Phó Bí thư huyện ủy, thành ủy; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Giảng viên chính và các chức danh tương đương công tác tại các cơ quan, đơn vị ở trung ương và địa phương mức chi tối đa: 1.000.000 đồng/người/buổi.

đ) Giảng viên, báo cáo viên còn lại là cán bộ, công chức, viên chức công tác tại các cơ quan, đơn vị ở Trung ương và cấp tỉnh (ngoài 4 đối tượng nêu trên) mức chi tối đa: 800.000 đồng/người/buổi.

e) Giảng viên, báo cáo viên là cán bộ, công chức, viên chức công tác tại các đơn vị cấp huyện và tương đương mức chi tối đa: 600.000 đồng/người/buổi.

g) Trợ giảng là cán bộ, công chức, viên chức công tác tại các cơ quan, đơn vị ở Trung ương và địa phương mức chi tối đa: 300.000 đồng/người/buổi.

2. Chi nước uống phục vụ lớp học: 2.000 đồng/người/ngày.

3. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị được giao chủ trì tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức quyết định mức chi cho các nội dung sau:

a) Phụ cấp tiền ăn cho giảng viên;

b) Chi phí tiền phương tiện đi lại, tiền thuê phòng nghỉ cho giảng viên (*trường hợp cơ quan, đơn vị không bố trí được phương tiện, không có điều kiện bố trí chỗ nghỉ cho giảng viên mà phải đi thuê*).

Mức chi cho các nội dung tại Khoản này không vượt quá mức chi theo Nghị quyết số 39/2017/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

4. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị cử cán bộ, công chức đi bồi dưỡng quyết định mức chi cho các nội dung:

a) Chi hỗ trợ một phần tiền ăn cho học viên trong thời gian đi học tập trung, chi phí đi lại từ cơ quan đến nơi học tập (*một lượt đi và về; nghỉ lễ; nghỉ tết*);

b) Chi thanh toán tiền thuê chỗ nghỉ cho học viên trong những ngày đi học tập trung tại cơ sở bồi dưỡng (*trong trường hợp cơ sở bồi dưỡng và đơn vị tổ chức bồi dưỡng xác nhận không bố trí được chỗ nghỉ*);

c) Chi hỗ trợ một phần tiền ăn, tiền nghỉ cho học viên trong những ngày đi thực tế.

Mức chi cho các nội dung tại Khoản này không vượt quá mức chi theo Nghị quyết số 39/2017/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

5. Chi tổ chức các cuộc họp, hội thảo, hội nghị, chi đi công tác để kiểm tra, đánh giá kết quả đào tạo, bồi dưỡng. Mức chi không vượt quá mức chi theo Nghị quyết số 39/2017/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

6. Chi biên soạn chương trình, tài liệu bồi dưỡng mới, chi chỉnh sửa, bổ sung cập nhật chương trình, tài liệu bồi dưỡng:

Các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì biên soạn các nội dung trên căn cứ Thông tư số 76/2018/TT-BTC ngày 17/8/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn nội dung, mức chi xây dựng chương trình đào tạo, biên soạn giáo trình môn học đối với giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp, quyết định mức chi phù hợp với từng chương trình đào tạo, bồi dưỡng trong phạm vi kinh phí được cấp có thẩm quyền giao.

7. Chi điều tra, khảo sát xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng: Áp dụng mức chi quy định tại Nghị quyết số 10/2018/NQ-HĐND ngày 17/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung và mức chi thực hiện các cuộc điều tra thống kê thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh do ngân sách địa phương đảm bảo.

8. Các mức chi thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 5 Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ Tài chính gồm: Chi dịch thuật; Chi ra đề thi, coi thi, chấm thi; Chi khen thưởng cho học viên đạt loại giỏi, loại xuất sắc; Các khoản chi phí theo thực tế phục vụ trực tiếp lớp học; Chi trả tiền phương tiện đưa, đón học viên đi khảo sát, thực tế; Chi hoạt động quản lý trực tiếp các lớp bồi dưỡng cán bộ, công chức của các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng hoặc các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ mở lớp đào tạo, bồi dưỡng; Chi văn phòng phẩm, các khoản chi khác

liên quan trực tiếp đến công tác quản lý đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức.

Điều 4. Mức chi đào tạo, bồi dưỡng viên chức

Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập căn cứ mức chi quy định tại Điều 2, Điều 3 quy định ban hành kèm theo Nghị quyết này và nguồn lực tài chính của đơn vị xây dựng mức chi đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức trong quy chế chi tiêu nội bộ, phù hợp với quy định của pháp luật về cơ chế tài chính của đơn vị.

Điều 5. Chi thù lao cho giảng viên, chi bồi dưỡng báo cáo viên, người có báo cáo tham luận trình bày tại các hội nghị tập huấn, hội thảo sử dụng ngân sách địa phương: Thực hiện theo mức chi quy định tại Khoản 1, Điều 3, quy định này.

Điều 6. Khi các văn bản quy định về chế độ, định mức chi dẫn chiếu được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế của cấp có thẩm quyền./.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Du